

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung
Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp một số đường tỉnh bị hư hỏng nặng
Dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung -
tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;
Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về
Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 32/2015 ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý
chi phí đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án
đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính
phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày
18/6/2015 của Chính phủ ;
Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về
Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về
việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ
Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu
thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị
bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;
Căn cứ Hiệp định Tài trợ số 6074-VN ký ngày 29/9/2017 giữa Hiệp Hội
Phát triển Quốc tế (Ngân hàng Thế giới) và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội
chủ nghĩa Việt Nam;*

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường tỉnh bị hư hỏng nặng thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4451/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường tỉnh bị hư hỏng nặng thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3706/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng các hạng mục bổ sung của Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường tỉnh bị hư hỏng nặng thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường tỉnh bị hư hỏng nặng thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 361/TTr-BQL ngày 06/10/2020; đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1360/SGTVT-GT ngày 06/10/2020 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 687/BC-SKHĐT ngày 07/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường tỉnh bị hư hỏng nặng thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định.

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

3. Địa điểm xây dựng: Huyện Hoài Ân, An Lão, Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước, Tây Sơn, thị xã An Nhơn và thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

4. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

a. Khôi phục sửa chữa đường trục khu kinh tế Nhơn Hội

* Tuyển chính:

- Cắt giảm không thực hiện thảm lớp BTN C12,5 tại các vị trí: nút N1 (từ Km0+667,08–Km0+918,96); nút N4 (từ Km1+136,6–Km2+261,90); nút N11 (từ Km7+179,05–Km7+335,58) và nút N13 (từ Km8+829,8–Km8+952,42).

- Bổ sung thảm tăng cường lớp BTN C12,5 tại các nút N6, N10 và nút N11 để phù hợp với thực tế hiện trạng.

- Bổ sung sửa chữa mặt đường bị hư hỏng cục bộ trên phạm vi toàn tuyến, cụ thể: đối với mặt đường bị hư hỏng nhẹ tiến hành cào bóc lớp bê tông nhựa hiện trạng dày 10cm, xây dựng hoàn trả lớp bê tông nhựa C19 dày 10cm, sau đó thảm tăng cường trên mặt lớp bê tông nhựa C12,5 dày 5cm; đối với các vị trí hư hỏng nặng tiến hành đào bỏ lớp kết cấu bị hư hỏng dày 30cm, xây dựng hoàn trả bằng lớp cấp phối đá dăm dày 20cm và thảm lớp BTN C19 dày 10cm, sau đó thảm tăng cường lớp BTN C12,5 dày 5cm. Riêng một số đoạn sửa chữa như sau:

+ Đoạn từ nút N1-N5 (từ Km0+667,08–Km2+769,52) tiến hành đào lớp kết cấu bị hư hỏng dày 22cm, xây dựng hoàn trả bằng lớp BTXM M300 dày 22cm và thảm tăng cường lớp BTN C12,5 dày 5cm.

+ Các đoạn: Km7+335,58-Km8+029,33) bên trái tuyến; nút N12; Km9+540,22- Km10+082,04 bên trái tuyến; Km10+135,4 - Km10+775,54 bên trái tuyến, nút N15 (từ Km10+082,04 -Km10+135,4) bên trái tuyến, Km10+817,29-Km11+497,03) bên trái tuyến; nút N16 (Km10+775,54-Km10+817,29) bên trái tuyến bằng cách cào bóc lớp bê tông nhựa hiện trạng bị hư hỏng dày 10cm, thảm hoàn trả lớp bê tông nhựa C19 dày 10cm, sau đó thảm tăng cường lớp bê tông nhựa C12,5 dày 05cm; riêng các vị trí bị hư hỏng nặng đào lớp kết cấu bị hư hỏng dày 30cm, xây dựng hoàn trả bằng lớp cấp phối đá dăm dày 20cm và thảm lớp BTN C19 dày 10cm, sau đó thảm tăng cường lớp BTN C12,5 dày 05cm.

+ Đoạn Km13+937,86–Km14+319,86 (*nút giao với nhà máy Phong Điện*) thảm tăng cường mặt đường lớp BTN C12,5 dày 05cm; đồng thời, bổ sung vạch sơn cảnh báo và điều chỉnh kích thước vạch sơn theo tiêu chuẩn.

- Cắt giảm nạo vét cát 21 hố ga và ống cống đoạn từ HG1-HG9 bên phải tuyến (09 hố ga) và từ HG680- HG690 bên trái tuyến (12 hố ga); đồng thời, bổ sung nạo vét cát 06 hố ga và ống cống tại nút N11.

- Cắt giảm không thực hiện N=203 tấm đan đập các hố ga và không viên thép góc của N=139 tấm đan đã lắp đặt.

** Tuyến nhánh*

- Bổ sung nạo vét cát phủ trên nền đường đoạn từ Km4+135 - Km6+142.

- Bổ sung cống thoát nước dọc D1000 qua đường dài L=78m tại vị trí nút D8 (Km4+531,75-Km4+603,75); đồng thời, bổ sung khối lượng đổ bê tông tường hố ga G1-CX5 và xây gạch bịt các đầu cống tại cửa xả CX5.

- Điều chỉnh kích thước hình học bó vỉa vỉa hè đoạn Km6+73,15-Km7+322,25;

- Bổ sung nạo vét lớp bùn hiện trạng tại nhánh số 2 của nút giao Hội Thành (đoạn Km0+247,87-Km0+413,39) và hoàn trả bằng lớp cát tận dụng.

- Điều chỉnh hệ thống cọc tiêu cảnh báo đoạn từ Km0+00-Km0+247,87 thành tường hộ lang mềm; đồng thời, bổ sung lớp bê tông xi măng gia cố lẽ M250 dày 20cm.

- Bổ sung xây dựng bó vỉa vỉa hè dài L=662m và bó vỉa dải phân cách dài L=147m trong phạm vi nút giao Hội Thành bằng BTXM M250. Bổ sung xây đá chẻ 15x20x25 mái taluy bên trái tuyến tổng chiều dài L= 253m, thuộc phạm vi nút Hội Thành tại các đoạn Km7+322,25-Km7+367,25 và Km0+00–Km0+427,18.

- Điều chỉnh cao độ hệ thống thoát nước dọc D1200 thuộc phạm vi nút Hội Thành đoạn từ ga HG3aT đến ga HGG1 và kích thước hố ga HG136P và HG3aT để phù hợp với thực tế hiện trường.

- Bổ sung hệ thống thoát nước dọc đoạn tiếp giáp giữa nhánh số 2 (thuộc phạm vi nút Hội Thành) với đường ĐT.639 bằng công D600 dài L=41m kết nối với hệ thống thoát nước hiện trạng.

- Bổ sung lớp móng CPDD để phù hợp với quy định trong quá trình thi công kết cấu lớp BTN mặt đường.

b. Tuyến ĐT.629 (Bồng Sơn – An Lão): Bổ sung thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 06cm các đoạn Km5+799-Km5+814, Km5+859-Km6+71,57 và Km14+855-Km16+203,8 với chiều dài L= 1.518,5m để đồng bộ với các đoạn tuyến lân cận.

5. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh, bổ sung: 431.952.807.000 đồng (Bốn trăm ba mươi một tỷ, chín trăm năm mươi hai triệu, tám trăm lẻ bảy ngàn đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Khoản mục chi phí	Theo Quyết định số 4451/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	TMĐT sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chênh lệch Tăng, Giảm (-)
1	Chi phí bồi thường GPMB	15.337.092	15.337.092	-
2	Chi phí xây dựng	326.993.959	374.185.854	47.191.895
3	Chi phí quản lý dự án	3.576.719	3.564.932	-11.787
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	13.970.850	13.886.494	-84.356
5	Chi phí khác	22.279.221	11.868.325	-10.410.896
6	Chi phí dự phòng	30.114.038	13.110.110	-17.003.928
Tổng cộng		412.271.879	431.952.807	19.680.928

6. Nguồn vốn bổ sung: Sử dụng nguồn vốn kết dư của dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định sau khi rà soát.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2021.

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) và vốn đối ứng.

9. Nội dung khác

- Cho bổ sung khối lượng phát sinh vào gói thầu C1-BD-W11: Khôi phục sửa chữa và nâng cấp tuyến đường ĐT.629 và gói thầu C1-BD-W13: Khôi phục, sửa chữa đường trục Khu kinh tế Nhơn Hội để đơn vị thi công tiếp tục thực hiện.

- Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn thực hiện theo các Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 và Quyết định số 4451/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường tỉnh bị hư hỏng nặng thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định. Chi tiết có Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng các quy định của Ngân hàng Thế giới (WB) và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 và Quyết định số 4451/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Trần Châu;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K19 (14b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp một số đường tỉnh bị hư hỏng nặng

Dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Tư vấn bổ sung							
Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	1.005.538.000	Ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV năm 2020	Trọn gói	03 tháng